

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ LƯU VỆ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /KH-UBND

Lưu Vệ, ngày tháng năm 2026

**KẾ HOẠCH
Xây dựng xã Lưu Vệ đạt chuẩn tiếp cận pháp luật
trong xây dựng nông thôn mới năm 2026**

Thực hiện Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, đặc khu đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Thông tư số 15/2025/TT-BTP ngày 11/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg, Công văn số 3537/STP-PBGDPL ngày 31/12/2025 v/v hướng dẫn thực hiện quy định về xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh, Kế hoạch số 117/KH-UBND ngày 10/4/2026 của UBND xã về xây dựng xã Lưu Vệ đạt chuẩn nông thôn mới năm 2026, Chủ tịch UBND xã xây dựng kế hoạch xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trong xây dựng nông thôn mới năm 2026 với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức triển khai đầy đủ, thống nhất, hiệu quả các tiêu chí, chỉ tiêu xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định tại Quyết định số 27/2025/QĐTTg ngày 04/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, đặc khu đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Thông tư số 15/2025/TT-BTP ngày 11/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg ngày 04/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Tư pháp về công tác xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý nhà nước bằng pháp luật; bảo đảm quyền được tiếp cận thông tin pháp luật của người dân, doanh nghiệp trên địa bàn xã. Nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân; góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, phục vụ phát triển kinh tế, xã hội. Thực hiện việc xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với cải cách hành chính, chuyển đổi số, xây dựng chính quyền thân thiện và thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026-2030.

2. Yêu cầu

Việc xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật phải được triển khai đồng bộ, thực chất, bám sát các tiêu chí, chỉ tiêu, nội dung đánh giá theo quy định. Xác định rõ nhiệm vụ, giải pháp, tiến độ thực hiện và trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, cá nhân; bảo đảm tính khả thi, hiệu quả, tiết kiệm.

Tăng cường phối hợp giữa UBND xã với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các đoàn thể chính trị, xã hội, các thôn và Nhân dân trong tổ chức thực hiện, giám sát và đánh giá kết quả. Bảo đảm đầy đủ hồ sơ, tài liệu kiểm chứng phục vụ công tác chấm điểm, đánh giá, công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2026.

II. NỘI DUNG

1. Quán triệt, phổ biến, thông tin và truyền thông Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg, Thông tư số 15/2025/TT-BTP ngày 11/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, đặc khu đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

Quán triệt, phổ biến đến cán bộ, công chức và Nhân dân bằng những hình thức phù hợp các quy định về xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg, Thông tư số 15/2025/TT-BTP; tăng cường công tác thông tin, truyền thông về nội dung, ý nghĩa của nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND-UBND xã.
- Cơ quan phối hợp: Trung tâm Cung ứng Dịch vụ công; các phòng, đơn vị thuộc UBND xã; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn xã.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026.

2. Triển khai thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật

2.1. Tiêu chí: Ban hành văn bản quy phạm pháp luật

a) Chỉ tiêu 1: Văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã được ban hành đúng thời hạn và đúng quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Cơ quan chủ trì : Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp.

Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Năm 2026.

b) Chỉ tiêu 2: Dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã được truyền thông trong quá trình xây dựng theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Cơ quan chủ trì : Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp

Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Năm 2026.

c) Chỉ tiêu 3: Thực hiện tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.

Cơ quan phối hợp: Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Năm 2026.

2.2. Tiêu chí 2: Tiếp cận thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật

a) Chỉ tiêu 1: Thực hiện lập, cập nhật, đăng tải (hoặc niêm yết) Danh mục thông tin phải được công khai và Danh mục thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện theo quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin.

Cơ quan chủ trì : Các Phòng chuyên môn, Đơn vị sự nghiệp.

Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Năm 2026.

b) Chỉ tiêu 2: Thực hiện công khai văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã sau khi ban hành theo quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin.

Cơ quan chủ trì tham mưu: Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp.

Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Năm 2026.

c) Chỉ tiêu 3: Thực hiện cung cấp thông tin theo yêu cầu theo quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin;

Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.

Cơ quan phối hợp: Các phòng chuyên môn, Đơn vị sự nghiệp và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Năm 2026.

d) Chỉ tiêu 4: Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật hằng năm theo quy định của pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật.

Cơ quan chủ trì : Văn phòng HĐND và UBND xã.

Cơ quan phối hợp: Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Năm 2026.

đ) Chỉ tiêu 5: Thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật;

Cơ quan chủ trì : Phòng Văn hoá- Xã hội

Cơ quan phối hợp: Các phòng chuyên môn, Đơn vị sự nghiệp và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Năm 2026.

e) Chỉ tiêu 6: Bảo đảm nguồn lực về con người và kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện để triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định của pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật;

Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã, Phòng Văn hóa -Xã hội và Phòng Kinh tế.

Cơ quan phối hợp: Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Năm 2026.

f) Chỉ tiêu 7; Thông tin, giới thiệu về trợ giúp pháp lý theo quy định của pháp luật về trợ giúp pháp lý.

Cơ quan chủ trì : Văn phòng HĐND và UBND xã.

Cơ quan phối hợp: Các phòng chuyên môn, Đơn vị sự nghiệp và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Năm 2026.

2.3. Tiêu chí 3. Hòa giải ở cơ sở

a) Chỉ tiêu 1: Thành lập, kiện toàn Tổ Hòa giải và công nhận Tổ trưởng Tổ Hòa giải, Hòa giải viên theo quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở.

Cơ quan chủ trì tham mưu: Văn phòng HĐND và UBND xã.

Cơ quan phối hợp: Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Năm 2026.

b) Chỉ tiêu 2: Các mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật thuộc phạm vi hòa giải ở cơ sở được hòa giải kịp thời, hiệu quả theo quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở.

Chủ trì thực hiện: Các Tổ Hòa giải trên địa bàn xã

Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Năm 2026.

c) Chỉ tiêu 3: Có sự phối hợp, hỗ trợ hiệu quả của cá nhân, tổ chức trên địa bàn trong triển khai công tác hòa giải ở cơ sở.

Cơ quan chủ trì : Văn phòng HĐND và UBND xã, cá nhân, tổ chức có liên quan.

Cơ quan phối hợp: Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Năm 2026.

d) Chỉ tiêu 4: Bảo đảm nguồn lực về con người và kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện để triển khai công tác hòa giải ở cơ sở theo quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở.

Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã, phòng Kinh tế.

Cơ quan phối hợp: Các phòng chuyên môn, Đơn vị sự nghiệp và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Năm 2026.

đ. Xây dựng và nhân rộng Mô hình điển hình về hòa giải ở cơ sở hoạt động hiệu quả (Mô hình “ Tổ hoà giải 5 tốt”)

Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND-UBND, các Tổ Hòa giải.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Năm 2026.

3. Tiếp nhận, tổng hợp, hướng dẫn, giải đáp các khó khăn, vướng mắc trong quá trình đánh giá đề nghị công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị và các thôn.

Thời gian thực hiện: Năm 2026.

4. Tổ chức tự chấm điểm, đánh giá và đề nghị công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

Cơ quan chủ trì : Văn phòng HĐND và UBND xã.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị và các thôn.

Thời gian thực hiện: Quý IV/2026 (Theo hướng dẫn của Sở Tư pháp).

5. Niêm yết, công khai kết quả đánh giá và tổ chức lấy ý kiến sự hài lòng của Nhân dân Niêm yết công khai kết quả tự chấm điểm chuẩn tiếp cận pháp luật tại trụ sở UBND xã, Nhà Văn hoá thôn và trên Trang thông tin điện tử xã

Cơ quan chủ trì : Văn phòng HĐND và UBND xã.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Theo quy định.

6. Kinh phí thực hiện Kế hoạch

Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ ngân sách Nhà nước. Văn phòng HĐND và UBND xã chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan lập dự toán kinh phí thực hiện gửi Phòng Kinh tế, thẩm định trình UBND xã phê duyệt để tổ chức thực hiện.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng HĐND&UBND xã

Là đầu mối theo dõi, tham mưu thực hiện nhiệm vụ xây dựng, đánh giá, công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật tại địa phương.

Chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị, các thôn triển khai thực hiện các nội dung tại Kế hoạch này; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu.

Tổng hợp hồ sơ, tổ chức tự chấm điểm, lập báo cáo và hồ sơ đề nghị công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Niêm yết công khai kết quả tự chấm điểm chuẩn tiếp cận pháp luật, tham mưu UBND xã đề nghị Sở Tư pháp và UBND tỉnh đề nghị công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định.

Phối hợp với Phòng Kinh tế lập dự toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này.

2. Phòng Kinh tế

Tham mưu UBND xã phân bổ dự toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng, đánh giá, công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định.

3. Các phòng chuyên môn, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, có trách nhiệm chủ trì, phối hợp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ tham gia tuyên truyền, phổ biến quy định về xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; giám sát công tác xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định; phối hợp tổ chức thực hiện đánh giá sự hài lòng của người dân về hiệu quả xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

Trên đây là Kế hoạch xây dựng xã Lưu Vệ đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trong xây dựng nông thôn mới năm 2026, Chủ tịch UBND xã yêu cầu, các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện.

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về UBND xã (qua Văn phòng HĐND-UBND xã) để được hướng dẫn, giải đáp./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp (b/c);
- Thường trực Đảng ủy xã (b/c);
- Thường trực HĐND xã (b/c);
- Ủy ban MTTQ xã;
- Đ/c Chủ tịch, các đ/c PCT UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã;
- Trang thông tin điện tử xã (đưa tin);
- Các thôn.
- Lưu: VT, VP.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Thu